|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**  Số: /TTr - BTP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2016* |

DỰ THẢO 2

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP**

**ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2016, căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2016, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2016 và thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ tại Công văn số 1613/TTg-TCCV ngày 10/9/2016 về việc xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, Bộ Tư pháp đã triển khai việc xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Bộ Tư pháp trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP với các nội dung cụ thể sau đây:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Nghị định số 22/2013/NĐ-CP được ban hành đã cụ thể hóa đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng cải cách hành chính, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương thức hoạt động của Bộ Tư pháp theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bằng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách pháp luật. Chức năng, nhiệm vụ của Bộ, Ngành đã được rà soát và xác định rõ ràng, cụ thể, không bỏ sót và không chồng chéo với các Bộ, ngành khác; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước với hoạt động sự nghiệp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; đề cao trách nhiệm của Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ quản lý thống nhất trong phạm vi cả nước về công tác xây dựng và thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp, hướng dẫn nghiệp vụ công tác pháp chế Bộ, Ngành, địa phương, doanh nghiệp Nhà nước và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và các công tác Tư pháp khác trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Cho đến nay, về cơ bản, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, ngành Tư pháp không có sự chồng chéo, trùng lặp với các Bộ, ngành khác.

Cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp theo quy định của Nghị định số 22/2013/NĐ-CP cũng đã được kiện toàn, củng cố, thành lập mới và chuyển đổi mô hình hoạt động một số đơn vị thuộc Bộ để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể: Vụ Bổ trợ tư pháp, Vụ Hành chính tư pháp, Cơ quan đại diện Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh được chuyển đổi thành Cục Bổ trợ tư pháp, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Công tác phía Nam, đến nay, hoạt động của các đơn vị đã đi vào ổn định, qua đánh giá của Bộ Tư pháp, việc chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị nêu trên đã góp phần tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động của các đơn vị, tạo điều kiện đẩy mạnh phân cấp quản lý cho các đơn vị, giảm tải các công việc mang tính chất sự vụ mà Lãnh đạo Bộ phải trực tiếp xử lý.

Trong cơ cấu tổ chức của Bộ đã hình thành thích hợp một số cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực để phù hợp với việc tổ chức Bộ quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực, giải quyết tốt hơn vấn đề phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng trong quản lý các chuyên ngành, lĩnh vực cũng như thực hiện quản lý chuyên sâu, ổn định đối với từng ngành, lĩnh vực cụ thể. Trong thời gian hơn 03 năm thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, Bộ đã xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật theo yêu cầu triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính và kiện toàn Tổng cục Thi hành án dân sự để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành án hành chính theo Luật tố tụng hành chính. Đồng thời Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành quyết định thành lập Văn phòng Đảng – Đoàn thể và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đã kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc Bộ, bảo đảm phân định rõ, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị, thể chế hóa việc phân cấp thẩm quyền giữa Thủ trưởng các đơn vị với Bộ theo hướng quy định rõ nhiệm vụ do Thủ trưởng đơn vị quyết định, nhiệm vụ Thủ trưởng đơn vị tham mưu, trình Bộ trưởng xem xét, giải quyết. Phương thức và lề lối làm việc có nhiều tiến bộ hơn, mở rộng dân chủ, phân cấp quản lý được đẩy mạnh đi đôi với việc tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong thực hiện.

Bộ Tư pháp cũng đã tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả tổ chức và hoạt động của các Phòng trong các đơn vị thuộc Bộ. Qua đánh giá của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ, mô hình cấp Phòng tại các đơn vị thuộc Bộ về cơ bản đã phát huy hiệu quả và đạt được nhiều kết quả tích cực như: Việc thành lập các đơn vị cấp Phòng thuộc Bộ nhìn chung được thực hiện trên cơ sở đánh giá sự cần thiết của việc thành lập tổ chức, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác nhằm bảo đảm tổ chức công việc có hiệu quả; việc thành lập cấp Phòng trong các đơn vị cũng góp phần bảo đảm có đầu mối và tính chuyên sâu, chuyên môn hóa cao theo từng lĩnh vực công tác của các đơn vị, tạo điều kiện cho Lãnh đạo đơn vị tập trung chỉ đạo, điều hành các công việc chung, những định hướng có tính chất quan trọng cho hoạt động của các đơn vị, đồng thời tạo môi trường rèn luyện, đào tạo cán bộ.

Tuy nhiên, sau hơn 3 năm thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, nhiều quy định của Nghị định đã bộc lộ những điểm chưa phù hợp với các văn bản mới được ban hành cũng như thực tiễn thực hiện nhiệm vụ của Bộ. Cụ thể như sau:

1. Nghị định số 22/2013/NĐ-CP được ban hành căn cứ vào Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18/4/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu kiện toàn tổ chức bộ máy của các Bộ, ngành theo cơ cấu Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021, ngày 01/9/2016 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 123/2016/NĐ-CP thay thế Nghị định số 36/2012/NĐ-CP, trong đó có các quy định mới về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong việc thực hiện cải cách hành chính, quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành lĩnh vực, công tác tổ chức, cán bộ, cơ cấu tổ chức của Bộ và tiêu chí thành lập các tổ chức trực thuộc Bộ. Theo đó cần sửa đổi Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp để bảo đảm phù hợp với quy định của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP.

2. Sau Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, nhiều văn bản mới đã được ban hành như: Hiến pháp năm 2013; Luật hộ tịch năm 2014; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết số 107/2015/NQ-QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc Hội về thực hiện chế định thừa phát lại; Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020...., theo các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp trong một số lĩnh vực đã tiếp tục được được tăng cường, mở rộng đòi hỏi cần rà soát, hệ thống lại trong Nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ.

3. Mô hình tổ chức của một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp đã bộc lộ những bất cập, hạn chế so với yêu cầu quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, đặc biệt là trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hoá thủ tục hành chính, xã hội hoá hoạt động tư pháp và xây dựng nền hành chính phục vụ. Điều này đòi hỏi phải có sự kiện toàn, đổi mới mô hình tổ chức nhằm tạo điều kiện về tổ chức bộ máy và nhân sự cần thiết để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Tư pháp, hoàn thành các mục tiêu cải cách hành chính, cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, việc nghiên cứu, xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp.

**II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là các luật mới được ban hành, Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

2. Rà soát, hệ thống hóa đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, bảo đảm quy định rõ ràng, cụ thể, không quy định chồng chéo về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ với các Bộ, ngành khác; đồng thời, tạo điều kiện để phát huy vai trò của Bộ trong việc tham mưu, giúp Chính phủ quản lý nhà nước công tác tư pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN.

3. Cơ cấu tổ chức của Bộ hợp lý đủ để bao quát toàn bộ các nhiệm vụ quản lý của Bộ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức thực hiện nhiều việc, nhưng một việc không nên giao nhiều tổ chức cùng chịu trách nhiệm; những việc có liên quan đến nhiều tổ chức thì có một đầu mối chịu trách nhiệm tổng thể trước Lãnh đạo Bộ; bảo đảm sự ổn định trong tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ.

4. Kế thừa và phát triển các nội dung hợp lý trong Nghị định số 22/2013/NĐ-CP của Chính phủ, bảo đảm tính ổn định trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện Kế hoạch xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đã triển khai các hoạt động cần thiết cho công tác xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc Bộ, đề xuất mô hình tổ chức của các đơn vị, mô hình tổ chức của Bộ và nội dung sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp (Công văn số 2568/BTP-TCCB ngày 03/8/2016 của Bộ Tư pháp).

2. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định số 22/2013/NĐ-CP (do 02 đồng chí Thứ trưởng Bộ Tư pháp là Trưởng, Phó Trưởng Ban soạn thảo).

3. Xây dựng dự thảo Nghị định và các Đề án về kiện toàn tổ chức các đơn vị thuộc Bộ theo Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước.

4. Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập; gửi lấy ý kiến các Bô, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan và gửi đăng lấy ý kiến góp ý trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để chỉnh lý, hoàn thiện nội dung dự thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 83/2006/NĐ-CP.

6. Chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định và các văn bản có liên quan.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Về bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định, gồm 5 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Vị trí, chức năng;

- Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn;

- Điều 3. Cơ cấu tổ chức;

- Điều 4. Hiệu lực thi hành;

- Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

***2.1. Về chức năng (Điều 1)***

Trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Bộ Tư pháp sau khi Nghị số 22/2013/NĐ-CP ban hành cho thấy Bộ Tư pháp được giao một số nhiệm vụ mới như thừa phát lại[[1]](#footnote-1), quản tài viên[[2]](#footnote-2)...nhưng về chức năng cơ bản không thay đổi. Đồng thời, để bảo đảm xác định rõ chức năng của Bộ Tư pháp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật, trợ giúp pháp lý, Điều 1 dự thảo Nghị định bổ sung chức năng của Bộ Tư pháp về vấn đề này cụ thể như sau: “*Bộ Tư pháp là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: xây dựng và* ***theo dõi*** *thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp,* ***trợ giúp pháp lý****, bồi thường nhà nước; …”.*

***2.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn (Điều 2)***

*a) Về những nhiệm vụ, quyền hạn còn phù hợp hoặc những nhiệm vụ cần bổ sung*

Dự thảo Nghị định kế thừa quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp tại Điều 2 Nghị định số 22/2013/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ, quyền hạn mới được giao hoặc có điều chỉnh theo các văn bản mới được ban hành sau Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Bổ sung nhiệm vụ điểm b khoản 1 nhiệm vụ “b) Thẩm định đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh của các Bộ, cơ quan ngang Bộ; chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ chuẩn bị ý kiến của Chính phủ đối với đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh không do Chính phủ trình và ý kiến của Chính phủ đối với kiến nghị về luật, pháp lệnh theo quy định của pháp luật” để phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

- Bổ sung điểm h khoản 1 nhiệm vụ: “Quản lý nhà nước đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật” để phù hợp với quy định tại Điều 22 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

- Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 nhiệm vụ kiểm tra văn bản QPPL do chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt ban hành; bỏ cụm từ “xử lý theo thẩm quyền” để phù hợp với Điều 165, 166 Luật ban hành và Điều 119 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Bổ sung điểm b khoản 8 nhiệm vụ “Chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng xây dựng xã, phường tiếp cận pháp luật” để phù hợp với Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;

- Bổ sung vào khoản 16 nhiệm vụ về thừa phát lại theo Nghị quyết số 107/2015/NQ-QH13 ngày 29/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

- Bổ sung vào khoản 16 nhiệm vụ về quản tài viên và hành nghề quản lý thanh lý tài sản theo Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

- Quy định khái quát lại nhiệm vụ “Ban hành, quản lý và hướng dẫn sử dụng thống nhất các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật” tại khoản 18;

- Tách nhiệm vụ hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp thành hai khoản: khoản 19 quy định về công tác “pháp luật quốc tế” và khoản 21 quy định về công tác “hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp”. Đồng thời bổ sung khoản 20 về nhiệm vụ: “Là cơ quan giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất công tác giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế và là đại diện pháp lý cho Chính phủ trong giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế” để phù hợp với Quyết định số 04/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế phối hợp trong giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế;

Đồng thời, dự thảo Nghị định cũng sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ của Bộ Tư pháp trong công tác pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp để bảo đảm phù hợp với thực tế các nhiệm vụ Bộ Tư pháp, tách bạch rõ nhiệm vụ của Bộ về “pháp luật quốc tế” và “hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp”;

- Bổ sung nhiệm vụ: “Làm thường trực công tác cải cách tư pháp của Chính phủ; thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và theo sự phân công, phân cấp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ” tại khoản 26, Điều 2 về “cải cách hành chính, *cải cách tư pháp*” để phù hợp với thực tế các nhiệm vụ của Bộ Tư pháp trong công tác cải cách tư pháp;

- Về nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính: Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 74/2012/NĐ-CP, Bộ Tư pháp sẽ phối hợp với Văn phòng Chính phủ xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tư pháp với Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và sự gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa cải cách hành chính với xây dựng Chính phủ điện tử và kiểm soát thủ tục hành chính dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

*b) Về nhiệm vụ không phù hợp*

Qua rà soát, đánh giá cho thấy, theo quy định của Luật giám định tư pháp năm 2012, Bộ Tư pháp là cơ quan giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp; Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và bộ, cơ quan ngang bộ khác thực hiện quản lý nhà nước và chịu trách nhiệm trước Chính phủ về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở lĩnh vực do mình quản lý; phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp; Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương.

Qua thực tiễn hoạt động quản lý của Bộ Tư pháp, hoạt động giám định tư pháp gắn liền với yêu cầu quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của các Bộ, Ngành đối với đội ngũ giám định viên. Do đó, việc thực hiện vai trò quản lý của Bộ Tư pháp chưa thực sự phát huy hiệu quả. Tuy vậy, trong Luật Giám định tư pháp năm 2012 vẫn quy định nhiệm vụ quản lý nhà nước về giám định tư pháp thuộc Bộ Tư pháp. Do đó, trong dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP vẫn quy định nhiệm vụ này.

Bộ Tư pháp xin trân trọng báo cáo Chính phủ cho phép Bộ Tư pháp đưa nội dung sửa đổi Luật giám định tư pháp vào chương trình xây dựng luật của Chính phủ trong thời gian tới để có cơ sở đánh giá, xác định nội dung, cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động giám định tư pháp, bảo đảm hiệu quả quản lý đối với công tác này.

***2.3. Về cơ cấu tổ chức (Điều 3)***

Về cơ cấu tổ chức, cơ bản giữ ổn định như quy định tại Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, đồng thời, có bổ sung các đơn vị thuộc Bộ mới được thành lập sau Nghị định số 22/2013/NĐ-CP và đề xuất chuyển đổi mô hình hoạt động của Vụ Kế hoạch – Tài chính thành Cục Kế hoạch – Tài chính.

*- Đối với việc chuyển đổi mô hình và tổ chức lại hoạt động của một số đơn vị thuộc Bộ (có Đề án kèm theo)*

Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, Bộ Tư pháp được giao nhiệm vụ quyết định kế hoạch phân bổ kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động của các quan thi hành án dân sự địa phương (bao gồm 63 Cục Thi hành án dân sự và hơn 700 Chi cục Thi hành dân sự trên cả nước); bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật. Do đó yêu cầu quản lý cơ sở vật chất, kỹ thuật, hoạt động mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản của Bộ ngày càng cần được tăng cường do cơ sở vật chất, kỹ thuật của các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan THADS trải rộng trên phạm vi cả nước. Tuy nhiên hiện nay, mô hình tổ chức các đơn vị tham mưu, quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản của Bộ hiện nay còn chưa thực sự phù hợp, thiếu tính chuyên nghiệp, chưa có đơn vị đầu mối để tổ chức thực hiện mua sắm tập trung[[3]](#footnote-3), việc quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản còn phân tán[[4]](#footnote-4).

Trên cơ sở các quy định của Luật thống kê, Luật đấu thầu, Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định và quy định của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Bộ Tư pháp đề xuất chuyển mô hình hoạt động của Vụ Kế hoạch – Tài chính thuộc Bộ hiện nay thành Cục Kế hoạch – Tài chính, với chức năng: Tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý về công tác kế hoạch, thống kê; tài chính, kế toán; quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và đầu tư phát triển của Bộ, ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

*- Đối với tổ chức cấp Phòng trong các đơn vị thuộc Bộ*

Trên cơ sở quy định về việc thành lập phòng trong Vụ tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP, đồng thời quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Bộ Tư pháp đã xây dựng các tiêu chí về việc thành lập phòng trong Vụ dựa trên Danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ Tư pháp đã được Bộ Nội Vụ phê duyệt[[5]](#footnote-5), Đề án vị trí việc làm của đơn vị đã được Hội đồng thẩm định đề án vị trí việc làm của các đơn vị quản lý nhà nước của Bộ phê duyệt và số lượng biên chế cụ thể tại các phòng để làm cơ sở cho việc xác định Phòng trong các Vụ, cụ thể như sau:

*+ Đối với tiêu chí Vụ có nhiều mảng công tác* đươc hiểu như sau, mỗi vị trí việc làm thuộc nhóm chuyên môn, nghiệp vụ hoặc nhóm hỗ trợ, phục vụ[[6]](#footnote-6) thì được coi là một mảng công tác. Một phòng có thể có một hoặc nhiều mảng công tác nhưng một mảng công tác thì chỉ do một phòng thuộc Vụ thực hiện.

*+ Đối với tiêu chí Vụ có khối lượng công việc lớn,* được xác định trên cơ sở rà soát cụ thể khối lượng công việc của các Vụ và các Phòng trong Vụ theo Đề án vị trí việc làm của các đơn vị đã được Hội đồng thẩm định vị trí việc làm của Bộ phê duyệt và số lượng biên chế hiện có tại các Phòng (bao gồm cả số lượng lãnh đạo cấp Phòng) có tối thiểu 05 biên chế trở lên sẽ được xem xét, thành lập Phòng.

Trên cơ sở tiêu chí thành lập phòng và trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, Bộ Tư pháp đã rà soát, đánh giá kỹ về việc thành lập phòng trong Vụ và đề xuất số lượng phòng trong Vụ như sau:

Vụ Hợp tác quốc tế; Vụ Thi đua – Khen thưởng, Văn phòng Đảng – Đoàn thể: không tổ chức phòng. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính được tổ chức 03 phòng; Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế được, Vụ Tổ chức cán bộ được tổ chức 04 phòng[[7]](#footnote-7).

**V. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ**

Liên quan đến việc thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật trên cơ sở cơ cấu lại 4 đơn vị xây dựng pháp luật hiện nay có 2 loại ý kiến khác nhau:

**Loại ý kiến thứ nhất:** đề nghị giữ nguyên cơ cấu tổ chức của các đơn vị xây dựng pháp luật hiện nay với các lý do cụ thể như sau:

- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nhất định trong công tác xây dựng pháp luật hiện nay chủ yếu xuất phát từ quá trình phân công, phối hợp giữa các đơn vị. Tuy nhiên, điều này là không thể tránh khỏi do hiện nay một văn bản quy phạm pháp luật thường chứa đựng nhiều nội dung, lĩnh vực pháp luật khác nhau do đó luôn có sự giao thoa trong việc thực hiện nhiệm vụ giữa các đơn vị.

- Việc thành lập Tổng cục có thể sẽ làm phát sinh thêm quy trình giải quyết công việc của các đơn vị xây dựng pháp luật so với hiện nay, theo đó, các đơn vị sẽ phải thực hiện báo cáo thêm cấp Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng so với việc báo cáo trực tiếp Lãnh đạo Vụ và Lãnh đạo Bộ như hiện nay, do đó việc phản ứng chính sách, tham gia ý kiến của Bộ Tư pháp sẽ không được kịp thời.

- Theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL 2015, thành viên Ban Soạn thảo Luật, Pháp lệnh phải là Lãnh đạo Bộ, do đó, nếu thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật và giao cho 01 Thứ trưởng phụ trách đơn vị này thì sẽ rất khó khăn trong việc thu xếp thời gian tham gia các Ban Soạn thảo, đồng thời cũng không nên tổ chức một đơn vị độc lập để thực hiện nhiệm vụ về thẩm định chính sách.

- Việc đề xuất thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật rất khó khả thi trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thời gian xây dựng Nghị định theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là rất khẩn trương.

**Loại ý kiến thứ hai cho rằng nên thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật xuất phát từ các lý do sau:**

Việc thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật sẽ làm rõ hơn vai trò quản lý ngành của Bộ trong công tác xây dựng pháp luật, đặc biệt trong mối quan hệ với các Bộ, ngành và địa phương trong công tác xây dựng pháp luật. Đồng thời việc thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật cũng giúp thu gọn đầu mối trong các đơn vị thuộc Bộ, hình thành một đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm chung trước Lãnh đạo Bộ về công tác xây dựng pháp luật của Bộ; phù hợp với yêu cầu quản lý tập trung, thống nhất trong công tác xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp để đáp ứng yêu cầu hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế; gắn kết được các khâu trong quy định xây dựng pháp luật (từ khâu lập đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh đến quá trình xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật); gắn kết được giữa các lĩnh vực pháp luật với nhau để có thể có cách tiếp cận, xem xét vấn đề một cách toàn diện, qua đó có những đề xuất phù hợp cho việc nâng cao chất lượng văn bản, bảo đảm hiệu quả thi hành trên thực tế, và về dài hạn sẽ thực hiện tốt hơn nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước; Hình thành một Trung tâm Thông tin pháp luật quốc gia theo tinh thần Nghị quyết 48-NQ/TW ngày 24/5/2015 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 nhằm thực hiện việc xây dựng, quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật thống nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận và tìm hiểu thông tin pháp luật một cách thuận lợi, thống nhất và toàn diện; Tạo sự chủ động hơn cho đơn vị trong việc hướng dẫn nghiệp vụ về công tác xây dựng pháp luật cho các bộ, ngành, địa phương; thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng pháp luật, pháp chế theo quy định.

*Về vấn đề này Bộ Tư pháp thấy rằng*, việc nghiên cứu có thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật hay không là một vấn đề lớn, đã được đặt ra khi xây dựng Nghị định số 22/2013/NĐ-CP của Chính phủ, nhưng sau đó lại dừng lại và không được nghiên cứu tiếp. Hiện nay, trong bối cảnh xây dựng Chính phủ mới với những yêu cầu mới đặt ra nhiều yêu cầu thách thức đối với Bộ Tư pháp, ngành tư pháp, nhất là đối với công tác tham mưu xây dựng, quản lý xây dựng pháp luật. Do đó, việc nghiên cứu kỹ lưỡng để đưa ra một mô hình thích hợp đối với việc quản lý và tham mưu xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp là rất cần thiết. Tuy nhiên, để đánh giá và đưa ra được một mô hình phù hợp, qua đó đưa công tác tham mưu, xây dựng pháp luật, quản lý xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp đáp ứng ngày càng tốt so với yêu cầu của Chính phủ, của Quốc hội đòi hỏi phải được nghiên cứu công phu, kỹ lưỡng trên cơ sở tổng kết chuyên đề chuyên sâu (làm rõ những ưu điểm, hạn chế, những vấn đề tác động khi thay đổi mô hình tổ chức, vấn đề giải quyết chế độ chính sách v.v…) về công tác này thì do thời gian quá gấp trưa thể triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, chiến lược ngành cũng đang trong giai đoạn xây dựng, hoàn thiện nhưng chưa được phê duyệt nên cũng trưa thật sự rõ định hướng. Xuất phát từ tình hình đó, Bộ Tư pháp đề xuất: Trước mắt vẫn giữ nguyên mô hình của các đơn vị xây dựng pháp luật hiện nay nhằm đảm bảo kịp tiến độ trình Nghị định với Chính phủ và trong nhiệm kỳ Chính phủ này, Bộ Tư pháp sẽ nghiên cứu, đánh giá tổng thể, toàn diện để đề xuất mô hình tổ chức đơn vị xây dựng pháp luật. Bảo đảm từ nay đến cuối nhiệm kỳ của Chính phủ khóa này phải đưa ra được phương án hợp lý nhất cho việc xây dựng mô hình tổ chức đơn vị xây dựng pháp luật thuộc Bộ Tư pháp để trình Chính phủ xem xét quyết định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

*Hồ sơ kèm theo gồm:*

*- Dự thảo Nghị định;*

*- Bản so sánh Nghị định số 22/2013/NĐ-CP và dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 22/2013/NĐ-CP*

*- Đề án chuyển đổi mô hình hoạt động của Vụ Kế hoạch – Tài chính sang Cục Kế hoạch – Tài chính;*

*- Đề án thành lập Tổng cục xây dựng pháp luật;*

*- Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ về nội dung dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 22/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*- Rà soát tổ chức Phòng thuộc Vụ và các Phòng thuộc Cục theo Nghị định số 22/2013/NĐ-CP (kèm theo các Quyết định)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - Bộ Nội vụ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Lưu: VT, TCCB (3). | **BỘ TRƯỞNG**  **Lê Thành Long** |

1. Theo Nghị quyết số 107/2015/NQ-QH13 [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị định số 22/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản. [↑](#footnote-ref-2)
3. Điểm b, khoản 4, Điều 10 Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg, các Bộ có trách nhiệm: “Quyết định theo thẩm quyền đơn vị mua sắm tập trung để thực hiện mua sắm đối với tài sản, thuốc thuộc danh Mục mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng cung cấp dịch vụ công về tài chính, tài sản, y tế hiện có (không thành lập mới, không bổ sung biên chế)”. Theo Điều 3 Thông tư số 35/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, việc mua sắm tập trung phải được thực hiện thông qua đơn vị mua sắm tập trung. [↑](#footnote-ref-3)
4. Hiện có 3 đơn vị: Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng được giao đầu mối tham mưu thực hiện các nội dung liên quan đến quản lý, thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quyết định số 1685/QĐ-BNV ngày 28/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ Tư pháp [↑](#footnote-ref-5)
6. Căn cứ theo danh mục vị trí việc làm đã được Bộ Nội vụ phê duyệt đối với từng đơn vị thuộc Bộ kèm theo Quyết định số 1685/QĐ-BNV [↑](#footnote-ref-6)
7. Giảm 09 phòng so với hiện tại (Vụ Hợp tác quốc tế giảm 04 phòng; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Phổ biến giáo dục pháp luật , Vụ Tổ chức cán bộ giảm 01 phòng). [↑](#footnote-ref-7)